

Số: 81/2023/QĐST-HNGĐ

Đan Phượng, ngày 17 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 142/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Anh Bùi Duy K, sinh năm 1998;

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Hải Y, sinh năm 1998;

Cùng địa chỉ: Thôn T, xã S, huyện Đ, thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 29 ngày 18 tháng 09 năm 2018 của UBND xã S, huyện Đ, thành phố H.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Bùi Duy K và chị Nguyễn Thị Hải Y.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau: Anh

chị có 01 con chung là cháu Bùi Nguyễn Nhật D, sinh ngày 05/1/2019. Công nhận sự thoả thuận của anh chị giao cháu Bùi Nguyễn Nhật D cho chị Nguyễn Thị Hải Y trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Bùi Duy K có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu D, mức cấp dưỡng anh chị tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Bùi Duy K có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản chung, công sức đóng góp vào khối tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Bùi Duy K tự nguyện chịu cả 150.000 đồng (*Một trăm lăm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí anh K đã nộp theo biên lai số AA/2020/0003213 ngày 05/07/2023 tại chi cục thi hành án dân sự huyện Đan Phượng. Anh K được nhận lại số tiền 150.000 đồng. Anh K đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đan Phượng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Sơn Hà